

Số: 998/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 970/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2026 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- **Chị Trần Thị Thùy L**, sinh năm: 1984, CCCD số: 038184000299, Địa chỉ thường trú: TDP C, phường X, thành phố Hà Nội.

- **Anh Trần Quang N**, sinh năm: 1984, CCCD số: 012084000007, Địa chỉ thường trú: TDP C, phường X, thành phố Hà Nội. **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/7/2026, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Quang N thống nhất trình bày: Ngày 3/5/2010, anh chị kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận H, thành phố Hà Nội (N phường H, thành phố Hà Nội), theo Giấy chứng nhận kết hôn quyền số 01/2010.

Sau khi kết hôn anh, chị sinh sống hạnh phúc được vài năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh, chị đã cố gắng hàn gắn nhưng đều không có kết quả. Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn kéo dài khiến mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh chị yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2]. Về con chung: Chị L, anh N có 01 con chung là cháu Trần Bảo A, sinh ngày 15/7/2014. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Bảo A. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản, nhà đất, công nợ: Chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Quang N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Quang N cùng chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 6/7/2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Quang N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị L, anh N có 01 con chung là cháu Trần Bảo A, sinh ngày 15/7/2014. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Bảo A. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8/2026 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà đất, công nợ:** Chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Quang N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Quang N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí chị L, anh N đã nộp theo Biên lai số 0000439 ngày 6/7/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4- Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết